

Thực hành : Quan sát, nhận dạng ngoại hình giống vật nuôi

- Nhận dạng được một số giống vật nuôi phổ biến trong nước (hoặc có ở địa phương) và hướng sản xuất của chúng.
- Thực hiện đúng quy trình, bảo đảm an toàn lao động và vệ sinh môi trường.

I – CHUẨN BỊ

1. Chuẩn bị ít nhất hai giống vật nuôi khác nhau của cùng một loài trong số các vật nuôi phổ biến trong nước hay các giống săn có ở địa phương. *Ví dụ :* lợn Móng Cái và Yoóc sai, bò Vàng và bò Lai Sin... Nếu không có vật nuôi thật, có thể sử dụng tranh, ảnh hoặc băng hình.
2. Tư liệu về khả năng sản xuất, hình thức nuôi dưỡng của các giống.

II – QUY TRÌNH THỰC HÀNH

1. **Quan sát** trên con vật thật hoặc hình ảnh một số giống vật nuôi về các chỉ tiêu sau :
 - Các đặc điểm ngoại hình đặc trưng dễ nhận biết nhất của giống (để phân

bé được với giống khác) : màu sắc lông, da của giống, đầu, cổ, sừng, yếm... (đối với trâu, bò), tai, mõm... (đối với lợn (heo)), mó, mào, chân... (đối với gà, vịt, ngan (vịt Xiêm), ngỗng).

– Hình dáng tổng thể và chi tiết các bộ phận có liên quan đến sức sản xuất của con vật (tâm vóc, thể hình, cơ bắp, bầu vú...) để dự đoán hướng sản xuất của nó.

Dưới đây giới thiệu một số giống vật nuôi điển hình ở nước ta (h.24).



Giống nội : Bò Vàng Việt Nam



Giống nội : Bò Lai Sin



Giống nhập nội : Bò Hà Lan (Holstein Friesian)



Bò lai : (bò đực Hà Lan × bò cái Lai Sin)



Giống nội : Lợn Mông Cai



Giống nội : Lợn Ba Xuyên



Giống nhập nội : Lợn Yoóc sai (Yorkshire) Giống nhập nội : Lợn Lan đơ rat (Landrace)



Giống nội : Gà Ri

Giống nội : Gà Tàu vàng



Giống nhập nội : Gà Tam hoàng

Giống nhập nội : Gà Lương phượng



Giống nhập nội : Gà Hai lai (Hyline)



Giống nhập nội : Gà Hu bat (Hubbard)



Giống nội : Vịt cỏ



Giống nội : Vịt bầu



*Giống nhập nội : Vịt Ka ki
(Khaki Campbell)*



*Giống nhập nội : Vịt Siêu thịt
(CV Super M)*

Hình 24. Một số giống vật nuôi điển hình ở nước ta

2. Nhận xét và trình bày kết quả

Sau khi quan sát, hãy ghi kết quả nhận xét về đặc điểm ngoại hình và dự đoán hướng sản xuất của một số giống vật nuôi theo mẫu bảng 24 :

Bảng 24. NHẬN XÉT ĐẶC ĐIỂM NGOẠI HÌNH CÁC GIỐNG VẬT NUÔI

Giống vật nuôi	Nguồn gốc	Đặc điểm ngoại hình dễ nhận biết	Hướng sản xuất
Ví dụ : Gà Lương phượng...	Giống nhập nội	Màu lông đa dạng, pha tạp, có đốm đen, nâu hay màu cà cuống trên nền vàng, mào cò, màu đỏ. Thể hình hướng kiêm dụng thịt trứng.	Nuôi để lấy thịt và trứng.

III – ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ

- Học sinh điền vào bảng và tự đánh giá kết quả thực hành.
- Giáo viên đánh giá kết quả thực hành của học sinh thể hiện qua các bảng.